



BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN CÔNG TY CỔ PHẦN THÉP TẤM LÁ THÔNG NHẤT

Năm báo cáo 2015

I. Thông tin chung

CÔNG TY CỔ PHẦN THÉP TẤM LÁ THÔNG NHẤT

Vốn điều lệ: 200.000.000.000 VNĐ

Nhà máy: Khu công nghiệp Phú Mỹ I, Huyện Tân Thành - Tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu,

Điện thoại: 84-64-392.36.36/7/8 Fax: 84-64-392.38.89

Email: tnsteel@tnsteel.vn Website: www.tnsteel.vn

Sản phẩm chính: Đặc điểm sản phẩm thép cuộn cán nguội của TNFS như sau:

Chiều dày: 0,15 ÷ 1,8 mm

Chiều rộng: 650 ÷ 1.250 mm

Đáp ứng theo tiêu chuẩn quốc tế của Nhật Bản là JIS G3141:06.

Công suất vận hành : 200.000 tấn / năm

Thiết bị / công nghệ: Với 02 dây chuyền thiết bị công nghệ hiện đại từ USA (I2S) và Châu Âu (Tenova).

Cơ cấu bộ máy quản lý.



II. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm 2015

1. Tình hình sản xuất:

Công ty Cổ phần thép tấm lá Thống Nhất (TNFS) vẫn đang hoạt động dưới hình thức gia công lẫn bán hàng cán nguội, các khách hàng chủ yếu là các Cty sản xuất tôn mạ trong nước.

Chất lượng sản phẩm và dịch vụ được nhiều khách hàng đánh giá cao và tin dùng và lựa chọn số một khi khách hàng có nhu cầu gia công thép cán nguội tại Việt Nam.

Sản lượng sản xuất năm 2015 là **90.635** tấn đạt **75,52%** kế hoạch theo Nghị quyết ĐHCĐ 2015; Tiêu hao được kiểm soát tốt và đều thấp hơn định mức.

Tình hình tài chính công ty trong năm 2015 vẫn tiếp tục khó khăn.

2. Tình hình kinh doanh:

a. Hoạt động sản xuất kinh doanh:

- Sản lượng sản xuất trong năm 2015 như sau:

	Tổng cộng	90.635
	% KH năm (120.000 tấn)	75,52%

Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2015 (xem BCTC bên dưới):

Stt	Chỉ tiêu	Thực hiện		
		2014	2015	% tăng giảm
1	Tổng sản giá trị tài sản (triệu đồng)	509.564	470.233	
2	Doanh thu thuần (triệu đồng)	562.230	701.570	
3	Lợi nhuận từ SXKD (triệu đồng)	27.000	1.239	



TỔNG CÔNG TY THÉP VIỆT NAM
CÔNG TY CỔ PHẦN THÉP TẤM LÁ THÔNG NHẤT

Báo Cáo Thường Niên 2016

4	Lợi nhuận khác (triệu đồng)	1.010	-131	
5	Lợi nhuận trước thuế (triệu đồng)	-20.942	-49.909	
6	Lợi nhuận sau thuế (triệu đồng)	-20.942	-49.909	
Các chỉ tiêu		Năm 2014	Năm 2015	Ghi chú
<i>Chỉ tiêu về khả năng thanh toán</i>				
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn: TSLĐ/Nợ ngắn hạn		0,19	0,18	
+ Hệ số thanh toán nhanh: <u>TSLĐ - Hàng tồn kho</u> Nợ ngắn hạn		0,05	0,03	
<i>Chỉ tiêu về cơ cấu vốn</i>				
+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản		1,07	1,18	
+ Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu		2,72	2,78	
<i>Chỉ tiêu về năng lực hoạt động</i>				
+ Vòng quay hàng tồn kho: <u>Giá vốn hàng bán (triệu đồng)</u>		13 535.229	15 700.331	
Hàng tồn kho bình quân(triệu đồng)		39,28	45,84	
+ Doanh thu thuần/Tổng tài sản		1,10	1,49	
<i>Chỉ tiêu về khả năng sinh lời</i>				

+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần			
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu			
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản			
+ Hệ số Lợi nhuận từ HĐKD/DT thuần			

b. Giải trình kết quả hoạt động SXKD 2015:

- Do chênh lệch giữa giá bán CRC và giá nguyên liệu HRC bình quân trên thị trường thép cán nguội ngày càng nhỏ, thấp hơn so với chi phí sản xuất kinh doanh của Công ty. Do vậy khu vực cán nguội thuần túy sẽ không có khả năng cạnh tranh do không thể đạt được sản lượng hòa vốn. Trong khi chi phí tài chính của công ty lại quá cao. Đây chính là nguyên nhân chính dẫn đến việc sản xuất kinh doanh năm 2015 không hiệu quả và dẫn đến lỗ năm 2015.
- Tài chính khó khăn, thiết bị và công nghệ sản xuất của công ty không đầy đủ, thiếu đồng bộ (thiếu dây chuyền tẩy rửa) dẫn đến việc công ty không thể chủ động nguyên vật liệu để sản xuất và kế hoạch sản xuất kinh doanh, làm tăng chi phí.

3. Tình hình nhân sự :

Đầu năm 2015, các phòng ban, rà soát định biên lại nhân sự tối thiểu đáp ứng công việc. Cắt giảm 7 nhân viên và tuyển mới 3 nhân viên, tổng nhân sự hiện tại là 80 người. Thu nhập bình quân năm 2015 là 7,5 triệu đồng/người/tháng.

- Tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho 100% CBCNV, thực hiện thường xuyên công tác phòng chống dịch bệnh, phối hợp ban an toàn lao động kiểm tra nhắc nhở thực hiện công tác an toàn lao động vệ sinh trong toàn nhà máy, an toàn vệ sinh thực phẩm.

III. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty

Các thành viên của Hội đồng Quản trị bao gồm:



TỔNG CÔNG TY THÉP VIỆT NAM
CÔNG TY CỔ PHẦN THÉP TẤM LÁ THÔNG NHẤT

Báo Cáo Thường Niên 2016

Ông	Trần Ngọc Tuấn	Chủ tịch
Ông	Nguyễn Văn Đại	Thành viên
Ông	Nguyễn Ngọc Anh	Thành viên
Ông	Hồ Quang Thiệp	Thành viên
Ông	Tạ Ngọc Long	Thành viên
Bà	Võ Thị Lệ Châu	Thành viên

Các thành viên của Ban Tổng Giám đốc đã điều hành Công ty trong năm bao gồm:

Ông	Nguyễn Văn Đại	Tổng Giám đốc
Ông	Nguyễn Huy Thọ	Phó Tổng Giám đốc

Các thành viên của Ban Kiểm soát bao gồm:

Bà	Trần Thị Thuỳ Trang	Trưởng ban
Bà	Trần Thị Bảo Ngọc	Thành viên
Bà	Huỳnh Thị Lệ Nga	Thành viên

Căn cứ vào điều lệ và tình hình hoạt động của công ty, chúng tôi báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông tình hình và kết quả hoạt động của Hội Đồng Quản Trị thực hiện trong năm 2015 và kế hoạch hoạt động năm 2016.

1. Tình hình thực hiện các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị năm 2015:
Thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông năm 2015, mặc dù gặp rất nhiều khó khăn nhưng Hội đồng quản trị đã bám sát diễn biến của thị trường cũng như tình hình tài chính của công ty để đưa ra những quyết sách phù hợp, lãnh đạo Công ty vượt qua khó khăn. Sản lượng sản xuất năm 2015 là **90.635** tấn đạt **75,52%** kế hoạch theo Nghị quyết ĐHCĐ 2015; Trong năm 2015 không xảy ra sự cố lớn về công nghệ cũng như an toàn lao động.

2. Hoạt động của Hội đồng quản trị :

2.1 Các cuộc họp và các quyết định của Hội đồng quản trị :

- Nhằm theo sát tình hình hoạt động của công ty, kịp thời đề ra các chủ trương, chỉ đạo điều



TỔNG CÔNG TY THÉP VIỆT NAM
CÔNG TY CỔ PHẦN THÉP TẤM LÁ THÔNG NHẤT

Báo Cáo Thường Niên 2016

hành phù hợp với diễn biến nền kinh tế, trong năm 2015, Hội đồng Quản trị đã tiến hành nhiều cuộc họp qua đó một số chủ trương, quyết sách quan trọng đã được Hội đồng quản trị thông qua như sau:

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
1	01/NQ.HĐQT	08/01/2015	<ul style="list-style-type: none">- HĐQT ghi nhận thông báo giảm nhân sự đại diện vốn của tổng công ty thép Việt Nam tại Thép Thống Nhất từ 3 người xuống thành 2 người đồng thời thông báo việc không giữ chức vụ Chủ tịch HĐQT
2	02/NQ.HĐQT	20/3/2015	<ul style="list-style-type: none">- HĐQT ghi nhận thông báo thay đổi nhân sự đại diện vốn của tổng công ty thép Việt Nam tại Thép Thống Nhất và chấp nhận đơn từ nhiệm của ông Bùi Văn Hùng- Ông Trần Ngọc Tuấn được bầu giữ chức vụ Chủ tịch HĐQT từ ngày 20/3/2015- Thống nhất thay đổi thành viên ban kiểm soát của Công ty CP Thép tấm lá Thống Nhất và sẽ tổ chức bầu thay thế Ban kiểm soát tại ĐHĐCĐ 2015- Thông qua một số nội dung để trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2015.
3	03/NQ.HĐQT	21/5/2015	<ul style="list-style-type: none">- HĐQT thống nhất đề nghị Tổng Công ty Thép VN- CTCP trả nợ thay các khoản nợ vay đầu tư đến hạn trả mà Công ty CP thép tấm lá Thống Nhất không có khả năng thanh toán.
4	01 / QĐ-HĐQT	01/6/2015	<ul style="list-style-type: none">- Quyết định bổ nhiệm kế toán trưởng
5	04/NQ.HĐQT	24/8/2015	<ul style="list-style-type: none">- HĐQT ghi nhận về việc VNS yêu cầu



TỔNG CÔNG TY THÉP VIỆT NAM
CÔNG TY CỔ PHẦN THÉP TẤM LÁ THÔNG NHẤT

Báo Cáo Thường Niên 2016

			<p>các cổ đông sáng lập thực hiện nghĩa vụ tái bảo lãnh đối với VNS</p> <ul style="list-style-type: none">- HĐQT đồng ý chủ trương đồng thế chấp tài sản cho VNS và VCB/CFC nếu VCB đồng ý chủ trương này- HĐQT ghi nhận các khoản nợ của TNS với VNS theo công văn số 1175/VNS-TCKT ngày 12 tháng 8 năm 2015. HĐQT yêu cầu Ban điều hành ưu tiên trả nợ cho VNS
--	--	--	---

2.2 Đánh giá thực hiện trách nhiệm của Hội đồng quản trị :

- Hoạt động của Hội đồng quản trị luôn bám sát tình hình thực tế của Công ty, đề ra các chủ trương, kế hoạch ngắn hạn ; quản trị và giám sát chặt chẽ hoạt động điều hành, hỗ trợ và đảm bảo hiệu quả cao hoạt động điều hành của Ban Tổng giám đốc
- Các Nghị quyết, quyết định của HĐQT ban hành đều dựa trên sự thống nhất cao của các thành viên HĐQT và sự đồng thuận cao của các cổ đông
- Việc công bố thông tin đảm bảo chính xác, kịp thời và tuân thủ về nội dung

2.3 Công tác giám sát hoạt động của Tổng giám đốc :

- Trong năm 2015 Tổng Giám Đốc đã điều hành và thực hiện tốt các quyết định của Hội đồng quản trị.
- Tổng giám đốc báo cáo thường xuyên cho Hội đồng quản trị qua thư điện tử và điện thoại về tình hình tài chính và tình hình tiến độ dự án của Công ty giúp Hội đồng quản trị tham gia ý kiến hoặc chỉ đạo trực tiếp kịp thời và hiệu quả đối với các vấn đề phát sinh quan trọng hoặc đột



xuất.

3. Kế hoạch hoạt động của HĐQT 2016

Trong năm 2016, Hội đồng quản trị sẽ thực hiện các công việc sau :

- Tổ chức thành công Đại hội cổ đông thường niên năm 2016, đề xuất trình Đại hội các vấn đề thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông.
- Tập trung chỉ đạo, giám sát chặt chẽ và kịp thời chấn chỉnh các hoạt động của Ban điều hành, đặc biệt trong các công tác triển khai các kế hoạch sản xuất, kinh doanh và tài chính.
- Tổ chức các phiên họp thường kỳ ít nhất mỗi quý 1 lần để thảo luận, thông qua các báo cáo, kế hoạch, chỉ đạo kịp thời và hiệu quả việc triển khai thực hiện các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.
- Tổ chức các cuộc họp bất thường (có thể qua văn bản, điện thoại) để xử lý các phát sinh thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị.

IV. HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT

Trong năm 2015, Ban Kiểm Soát tiến hành các hoạt động sau:

- Kiểm soát, giám sát tính hợp pháp, hợp lý trong quản lý, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty liên quan đến việc thực hiện kế hoạch SXKD năm 2015;
- Kiểm tra soát xét các báo cáo tài chính hằng quý nhằm đánh giá tính hợp pháp, hợp lý của số liệu tài chính;
- Tham gia các cuộc họp của Hội đồng quản trị.

A. Kết quả hoạt động - điều hành HĐQT và ban TGD

1. Tình hình tài chính:

Tình hình tài chính Công ty tại ngày 31/12/2015



TỔNG CÔNG TY THÉP VIỆT NAM
CÔNG TY CỔ PHẦN THÉP TÂM LÁ THÔNG NHẤT

Báo Cáo Thường Niên 2016

ST T	Chỉ tiêu	NGÀY 31/12/2015	Tỷ Lệ (%)	NGÀY 01/01/2015	Tỷ Lệ (%)
A	TỔNG TÀI SẢN	470.233.968.805	100	509.564.447.871	100
I	Tài sản ngắn hạn	55.953.482.763	11,90	62.249.529.243	12,22
1	Tiền và các khoản tương đương	1.900.933.938	0,40	1.839.936.184	0,36
2	Các khoản phải thu ngắn hạn	6.356.193.906	1,35	14.160.679.923	2,78
3	Hàng tồn kho	46.132.209.919	9,82	45.550.680.844	8,94
4	Tài sản ngắn hạn khác	1.564.145.000	0,33	698.232.292	0,14
II	Tài sản dài hạn	414.280.486.042	88,10	447.314.918.628	87,78
B	NỢ PHẢI TRẢ	555.192.626.639	100,00	543.882.312.764	100
	Nợ ngắn hạn	313.107.603.904	56,40	316.904.210.029	58,27
	Nợ dài hạn	242.085.022.735	43,60	226.978.102.735	41,73
C	VỐN CHỦ SỞ HỮU (A-B)	-84.958.657.834		-34.317.864.893	
D	LỢI NHUẬN TRÊN VỐN CSH				

2. Kết quả hoạt động kinh doanh năm 2015

Stt	Nội dung	Năm 2015	Năm 2014	So sánh 2015/2014	Tỷ lệ (%)
1	Doanh thu thuần	701.570.435.099	562.230.578.523	139.339.856.486	124,78
2	Giá vốn hàng bán	700.331.277.683	535.229.906.122	165.101.371.561	130,85
3	Chi phí bán hàng	0	0	0	0
4	Chi phí quản lý	8.549.713.745	8.394.290.757	155.422.988	101,85



TỔNG CÔNG TY THÉP VIỆT NAM
CÔNG TY CỔ PHẦN THÉP TẤM LÁ THÔNG NHẤT

Báo Cáo Thường Niên 2016

5	Doanh thu tài chính	30.195.785	1.611.342.868	-1.581.147.083	1,87
6	Chi phí tài chính	42.497.846.090	42.170.678.503	327.158.587	100,78
	<i>Trong đó: CP lãi vay</i>	<i>30.426.877.181</i>	<i>32.954.720.074</i>	<i>-2.527.842.893</i>	<i>78,04</i>
7	Lợi nhuận khác	-131.261.776	1.010.774.866	879.513.090	
8	Lợi nhuận trước thuế	-49.909.648.410	-20.942.179.125	-28.967.469.285	
9	Thuế TNDN				
10	Lợi nhuận sau thuế	-49.909.648.410	-20.942.179.125	-28.967.469.285	

3. Thực hiện kế hoạch năm 2015.

Stt	Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2015		
		Kế hoạch	Thực hiện	Tỷ lệ hoàn thành KH
1	Sản lượng SX thành phẩm (tấn)		58.011	
2	Sản lượng gia công (tấn)	120.000	32.354	
3	Tổng sản lượng sản xuất, gia công (tấn)		90.365	

Từ kết quả SX-KD thực hiện năm 2015, nhận thấy:

Tổng doanh thu thuần thực hiện trong năm 2015 đạt 124,78% so với thực hiện năm 2014, do năm 2015 Công ty đã trực tiếp sản xuất kinh doanh thành phẩm CRC.

Trong đó:

- Doanh thu bán hàng thành phẩm, hàng hóa: 661,703 tỷ đồng
- Doanh thu gia công: 28,363 tỷ đồng
- Doanh thu bán phế liệu: 11,504 tỷ đồng

Như vậy doanh thu thuần thực hiện gia công sản phẩm theo đơn hàng chỉ đạt 28,363 tỷ đồng chiếm 4,04% trên tổng doanh thu thuần;



TỔNG CÔNG TY THÉP VIỆT NAM
CÔNG TY CỔ PHẦN THÉP TẤM LÁ THÔNG NHẤT

Báo Cáo Thường Niên 2016

Do đó kéo theo giá vốn hàng bán tăng 165,101 tỷ đồng, ngược lại giá vốn gia công giảm so với thực hiện năm 2014 do sản lượng gia công giảm. Lợi nhuận gộp từ hoạt động sản xuất kinh doanh: 1,24 tỷ đồng

Như vậy Lợi nhuận gộp không đủ bù đắp chi phí tài chính bao gồm chi phí lãi vay 42,497 tỷ đồng (là lãi vay của các hợp đồng vay dài hạn đầu tư xây dựng nhà máy và lãi vay mua nguyên vật liệu trả chậm và lỗ do chênh lệch tỷ giá); không đủ bù đắp chi phí quản lý là 8,549 tỷ đồng và Công ty đã lỗ là 49,909 tỷ đồng.

Khấu hao tài sản cố định hạch toán vào năm 2015: 28,391 tỷ đồng, các tài sản cố định thuộc dây chuyền cán và dây chuyền cuộn lại được khấu hao theo phương pháp đường thẳng dựa trên thời gian hữu dụng ước tính. Công ty đang áp dụng mức thời gian trích khấu hao tối đa đối với máy móc thiết bị theo thông tư 45 ngày 25/4/2013 của Bộ tài chính là 20 năm.

Nợ Ngắn hạn giảm 3,797 tỷ đồng, trong đó chi phí phải trả ngắn hạn khác và vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn giảm 32,740 tỷ đồng.

Năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2015, Công ty bị lỗ 49.909.468.410 đồng và số lỗ lũy kế đến thời điểm ngày 31/12/2015 là 235.819.029.168 đồng, vượt vốn đầu tư chủ sở hữu 35.819.029.168 đồng. Ngoài ra tại thời điểm ngày 31/12/2015 nợ ngắn hạn lớn hơn tài sản ngắn hạn là 311.543.458.904 đồng.

4. Kết quả giám sát tình hình hoạt động và tài chính của Công ty năm 2015

- Báo cáo tài chính năm 2015 của Công ty đã được Công ty TNHH Hãng Kiểm Toán AASC thực hiện việc kiểm toán theo quy định.
- Ban kiểm soát đồng ý với các đánh giá về hoạt động SXKD và tài chính trong báo cáo của Ban Lãnh đạo Công ty.
- Quy lương của Công ty, thù lao thành viên HĐQT, BKS thực hiện đúng theo Nghị quyết của Đại Hội Đồng Cổ Đông, Hội đồng quản trị và các quy chế quản lý của Công ty.

B. Kiến nghị:

- Trong năm 2015 nợ ngắn hạn của Công ty tăng làm ảnh hưởng trực tiếp đến khả năng thanh toán Công ty. Vậy trong năm 2016 đề nghị Công ty lập phương án và kế hoạch trả nợ
- Đối với hoạt động sản xuất kinh doanh, đề nghị Công ty lập phương án kinh doanh và quyết toán cụ thể từng lô hàng, vì hoạt động này Lợi nhuận gộp âm.

Báo cáo này đã được tất cả các thành viên trong ban kiểm soát nhất trí thông qua.

V. BÁO CÁO TÀI CHÍNH NĂM 2015 (ĐÃ ĐƯỢC KIỂM TOÁN):

- Ý kiến của Kiểm toán viên độc lập

Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty cổ phần thép tấm lá Thống Nhất tại ngày 31 tháng 12 năm 2015, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN					
Tại ngày 31 tháng 12 năm 2015					
Đơn vị tính: VND					
	TÀI SẢN	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
A	TÀI SẢN NGẮN HẠN	100		55.953.482.763	62,249,529,243
I.	Tiền và các khoản tương đương tiền	110	V.1	1.900.933.938	1,839,936,184
1.	Tiền	111		1.900.933.938	1,839,936,184
2.	Các khoản tương đương tiền	112		-	-
II.	Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	120		-	-
1.	Đầu tư ngắn hạn	121		-	-
2.	Dự phòng giảm giá đầu tư ngắn hạn	129		-	-
II	Các khoản phải thu ngắn hạn	130		6.356.193.906	14.160.679.923
1.	Phải thu khách hàng	131	V.2	732.076.834	5,082,738,463
2.	Trả trước cho người bán	132	V.3	1.146.797.303	7,394,536,361
3.	Phải thu nội bộ ngắn hạn	133		-	-
4.	Phải thu theo tiến độ kế hoạch hợp đồng xây dựng	134		-	-
5.	Các khoản phải thu khác	135	V.4	4.477.319.769	1.683.405.099
6.	Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	139		-	-
I	Hàng tồn kho	140		46.132.209.919	45,550,680,844
1.	Hàng tồn kho	141	V.5	46.147.862.428	



TỔNG CÔNG TY THÉP VIỆT NAM
CÔNG TY CỔ PHẦN THÉP TẤM LÁ THÔNG NHẤT

Báo Cáo Thường Niên 2016

					45,564,026,562
2.	Dự phòng giảm giá hàng tồn kho	149	V.6	(15.652.509)	(13,345,718)
V.	Tài sản ngắn hạn khác	150		1.564.145.000	698.232.292
1.	Chi phí trả trước ngắn hạn	151	V.7	1.511.609.099	441,000,000
2.	Thuế giá trị gia tăng được khấu trừ	152		1.076.744	189,840,003
3.	Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	154	V.15	51.459.157	67,392,289
4.	Giao dịch mua bán lại trái phiếu Chính phủ	157		-	-
5.	Tài sản ngắn hạn khác	158	V.8		
	TÀI SẢN	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
B -	TÀI SẢN DÀI HẠN	200		414.280.486.042	447,314,918,628
I.	Các khoản phải thu dài hạn	210		-	-
1.	Phải thu dài hạn của khách hàng	211		-	-
2.	Vốn kinh doanh ở các đơn vị trực thuộc	212		-	-
3.	Phải thu dài hạn nội bộ	213		-	-
4.	Phải thu dài hạn khác	218		-	-
5.	Dự phòng phải thu dài hạn khó đòi	219		-	-
II.	Tài sản cố định	220		408.406.224.651	436,564,653,754
1.	Tài sản cố định hữu hình	221	V.9	408.406.224.651	436,564,653,754
	Nguyên giá	222		540.620.465.697	540,387,065,697
	Giá trị hao mòn lũy kế	223		(132.214.241.046)	(103,822,411,943)
2.	Tài sản cố định thuê tài chính	224		-	-
	Nguyên giá	225		-	-
	Giá trị hao mòn lũy kế	226		-	-
3.	Tài sản cố định vô hình	227		-	-



TỔNG CÔNG TY THÉP VIỆT NAM
CÔNG TY CỔ PHẦN THÉP TẤM LÁ THÔNG NHẤT

TN FLAT STEEL

Báo Cáo Thường Niên 2016

	Nguyên giá	228		-	-
	Giá trị hao mòn lũy kế	229		-	-
4.	Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	230		-	-
III.	Bất động sản đầu tư	240		-	-
	Nguyên giá	241		-	-
	Giá trị hao mòn lũy kế	242		-	-
IV.	Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	250		-	-
1.	Đầu tư vào công ty con	251		-	-
2.	Đầu tư vào công ty liên kết, liên doanh	252		-	-
3.	Đầu tư dài hạn khác	258		-	-
4.	Dự phòng giảm giá đầu tư tài chính dài hạn	259		-	-
V.	Tài sản dài hạn khác	260		5.874.261.391	18,447,654,041
1.	Chi phí trả trước dài hạn	261	V.10	5.874.261.391	18,447,654,041
2.	Tài sản thuế thu nhập hoãn lại	262	V.11	-	-
3.	Tài sản dài hạn khác	268		-	-
TỔNG CỘNG TÀI SẢN		270		470.233.968.805	509,564,447,871
NGUỒN VỐN		Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
A -	NỢ PHẢI TRẢ	300		555.192.626.639	543,882,312,764
I.	Nợ ngắn hạn	310		313.107.603.904	316.904.210.029
1.	Vay và nợ ngắn hạn	311	V.12	128.755.029.966	161,620,884,619
2.	Phải trả người bán	312	V.13	109.121.319.913	99,061,999,030
3.	Người mua trả tiền trước	313	V.14	11.892.928.665	6,228,056,164
4.	Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	314	V.15	1.098.562.788	-
5.	Phải trả người lao động	315	V.16	577.590.814	



TỔNG CÔNG TY THÉP VIỆT NAM
CÔNG TY CỔ PHẦN THÉP TẤM LÁ THÔNG NHẤT

Báo Cáo Thường Niên 2016

					891,833,992
6.	Chi phí phải trả	316	V.17	60.655.270.731	48,019,961,899
7.	Phải trả nội bộ	317		-	-
8.	Phải trả theo tiến độ kế hoạch hợp đồng xây dựng	318		-	-
9.	Các khoản phải trả, phải nộp ngắn hạn khác	319	V.18	345.341.413	219,564,711
10.	Dự phòng phải trả ngắn hạn	320		-	-
11.	Quỹ khen thưởng, phúc lợi	323	V.19	661.559.614	861,909,614
12.	Giao dịch mua bán lại trái phiếu Chính phủ	327		-	-
II.	Nợ dài hạn	330		242.085.022.735	226,978,102,735
1.	Phải trả dài hạn người bán	331		-	-
2.	Phải trả dài hạn nội bộ	332		-	-
3.	Phải trả dài hạn khác	333		-	-
4.	Vay và nợ dài hạn	334	V.20	242.085.022.735	226,978,102,735
5.	Thuế thu nhập hoãn lại phải trả	335		-	-
6.	Dự phòng trợ cấp mất việc làm	336		-	-
7.	Dự phòng phải trả dài hạn	337		-	-
8.	Doanh thu chưa thực hiện	338		-	-
9.	Quỹ phát triển khoa học và công nghệ	339		-	-
B -	NGUỒN VỐN CHỦ SỞ HỮU	400		(84.958.657.834)	(34,317,864,893)
I.	Vốn chủ sở hữu	410		(84.958.657.834)	(34,317,864,893)
1.	Vốn đầu tư của chủ sở hữu	411	V.21	200,000,000,000	200,000,000,000
2.	Thặng dư vốn cổ phần	412		-	-
3.	Vốn khác của chủ sở hữu	413		-	-
4.	Cổ phiếu quỹ	414		-	-



TỔNG CÔNG TY THÉP VIỆT NAM
CÔNG TY CỔ PHẦN THÉP TÂM LÁ THÔNG NHẤT

Báo Cáo Thường Niên 2016

5.	Chênh lệch đánh giá lại tài sản	415		-	-
6.	Chênh lệch tỷ giá hối đoái	416		-	-
7.	Quỹ đầu tư phát triển	417	V.21	769.839.744	769.839.744
8.	Quỹ dự phòng tài chính	418	V.21	-	-
9.	Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu	419		-	-
10.	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	420	V.21	(285.728.497.578)	(235,087,704,637)
11.	Nguồn vốn đầu tư xây dựng cơ bản	421		-	-
12.	Quỹ hỗ trợ sắp xếp doanh nghiệp	422		-	-
II.	Nguồn kinh phí và quỹ khác	430		-	-
1.	Nguồn kinh phí	432		-	-
2.	Nguồn kinh phí đã hình thành tài sản cố định	433		-	-
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN		440		470.233.968.805	509,564,447,871

1. Báo cáo luân chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc vào ngày 31 tháng 12 năm 2015

CHỈ TIÊU		Mã số	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
I.	Lưu chuyển tiền từ hoạt động kinh doanh				
1.	Lợi nhuận trước thuế	01		(49.909.468.410)	(20,942,179,125)
2.	Điều chỉnh cho các khoản:				
-	KH TSCĐ và BĐS ĐT	02	V.9	28.391.829.103	28,450,058,954
-	Các khoản dự phòng	03	V.6	2.306.791	13,345,718
-	Lãi, lỗ chênh lệch tỷ giá hối đoái chưa thực hiện	04	VI.4	6.446.654.421	2,955,150,000
-	Lãi, lỗ từ hoạt động đầu tư	05	VI.3	(26.925.042)	(77,975,340)
-	Chi phí lãi vay	06	VI.4	30.426.877.181	32,954,720,074
3.	Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh				
	trước thay đổi vốn lưu động	08		15.331.274.044	43,353,120,281
-	Tăng, giảm các khoản phải thu	09		8.009.182.408	(9,627,527,714)



TỔNG CÔNG TY THÉP VIỆT NAM
CÔNG TY CỔ PHẦN THÉP TẤM LÁ THÔNG NHẤT

Báo Cáo Thường Niên 2016

-	Tăng, giảm hàng tồn kho	10		(583.835.866)	(12,542,233,854)
-	Tăng, giảm các khoản phải trả	11		15.830.589.291	18,694,019,192
-	Tăng, giảm chi phí trả trước	12		3.805.394.384	8,231,345,841
-	Tiền lãi vay đã trả	13	V.17, VI.4, VII	(17.740.034.243)	(27,746,723,152)
-	Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp	14		13.133.396	-
-	Tiền thu khác từ hoạt động kinh doanh	15		-	-
-	Tiền chi khác cho hoạt động kinh doanh	16		(200.350.000)	(1,706,770,617)
	Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh	20		24.439.086.622	18,655,229,978
II.	Lưu chuyển tiền từ hoạt động đầu tư				
1.	Tiền chi để mua sắm, xây dựng tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác	21	V.9	(233.400.000)	(231,545,455)
2.	Tiền thu từ thanh lý, nhượng bán tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác	22		-	-
3.	Tiền chi cho vay, mua các công cụ nợ của đơn vị khác	23		-	-
4.	Tiền thu hồi cho vay, bán lại các công cụ nợ của đơn vị khác	24		-	-
5.	Tiền chi đầu tư, góp vốn vào đơn vị khác	25		-	-
6.	Tiền thu hồi đầu tư, góp vốn vào đơn vị khác	26		-	-
7.	Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia	27	VI.3	26.925.042	77,975,340
	Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư	30		(206.474.958)	(153,570,115)
III.	Lưu chuyển tiền từ hoạt động tài chính				



TỔNG CÔNG TY THÉP VIỆT NAM
CÔNG TY CỔ PHẦN THÉP TẤM LÁ THÔNG NHẤT

Báo Cáo Thường Niên 2016

1.	Tiền thu từ phát hành cổ phiếu, nhận góp vốn của chủ sở hữu	31		-	-
2.	Tiền chi trả góp vốn cho các chủ sở hữu, mua lại cổ phiếu của doanh nghiệp đã phát hành	32		-	-
3.	Tiền vay ngắn hạn, dài hạn nhận được	33	V.12,V.20	83.877.197.805	56,777,399,639
4.	Tiền chi trả nợ gốc vay	34	V.12,V.20	(108.048.832.458)	(77,785,460,550)
5.	Tiền chi trả nợ thuê tài chính	35		-	-
6.	Cổ tức, lợi nhuận đã trả cho chủ sở hữu	36		-	-
	Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính	40		(24.171.634.653)	(21,008,060,911)
	Lưu chuyển tiền thuần trong kỳ	50		27.426.301.712	(2,506,401,048)
	Tiền và tương đương tiền đầu năm	60	V.1	1.839.936.184	4,346,337,232
	Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ	61		-	-
	Tiền và tương đương tiền cuối kỳ	70	V.1	29.266.237.896	1,839,936,184

Ngày 08 tháng 04 năm 2016

TỔNG GIÁM ĐỐC



NGUYỄN VĂN ĐẠI